

Số: /HD-BTC

Nga Sơn, ngày tháng 4 năm 2023

## HƯỚNG DẪN

### **Nội dung tuyên truyền, các môn thi trong Lễ hội Mai An Tiêm năm 2023.**

Thực hiện Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 28/3/2023 của Chủ tịch UBND huyện về việc tổ chức Lễ hội Mai An Tiêm năm 2023; Quyết định số 635/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của UBND huyện Nga Sơn về việc thành lập Ban tổ chức Lễ hội Mai An Tiêm năm 2023.

Ban tổ chức Lễ hội Mai An Tiêm năm 2023 hướng dẫn nội dung tuyên truyền, các môn thi trong lễ hội như sau:

### **I. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN**

#### **1. Nội dung tuyên truyền**

- Tuyên truyền tinh thần anh dũng, cần cù trong lao động và sản xuất của Đức thánh Mai An Tiêm và các bậc tiền bối khơi dậy nhiều sáng kiến trong lao động sản xuất.

- Trùng tu tôn tạo di tích lịch sử văn hóa cũng như bảo tồn và phát huy lễ hội Mai An Tiêm luôn là trách nhiệm của các cấp, các ngành, của mọi người dân thể hiện đạo lý “uống nước nhớ nguồn”.

- Quảng bá di tích, danh lam thắng cảnh đã và đang mở ra một thế mạnh gắn kết giữa văn hóa, du lịch với phát triển kinh tế luôn đặt ra một cách thiết thực, vì cuộc sống ấm no cho nhân dân, chính là sự tri ân công đức cha ông của các thế hệ hôm nay.

- Công tác chuẩn bị và kết quả các nội dung trong lễ hội, ...

#### **2. Hình thức tuyên truyền**

- Cổng thông tin điện tử huyện; Trang thông tin điện tử cấp xã.

- Đài Truyền thanh huyện, Đài truyền thanh các xã, thị trấn;

- Fanpage tuyên truyền huyện (mạng xã hội).

- Xe thông tin lưu động;

- Pano; băng zôn, vi nhép, phướn, cờ hội, cờ hồng kỳ tại khu di tích Mai An Tiêm, nhà thi đấu huyện, công chào vào huyện, các cơ quan, trường học, di tích, danh lam thắng cảnh; đường đôi trung tâm thị trấn huyện, đường sông voi, đường quốc lộ 10, tỉnh lộ, liên xã,...

*(Không treo cờ Đảng, cờ Tổ quốc tại các tường rào các cơ quan, đơn vị không treo và cấm dọc các tuyến đường vào khu vực lễ hội)*

#### **3. Khẩu hiệu tuyên truyền**

- Nhiệt liệt chào mừng các đại biểu về dự Lễ hội Mai An Tiêm năm 2023!

- Chào mừng Lễ hội Mai An Tiêm năm 2023!

- Phát huy tiềm năng, thế mạnh, thu hút đầu tư và phát triển du lịch Nga Sơn!

- Du lịch huyện Nga Sơn - tiềm năng và cơ hội đầu tư!

- Bảo tồn và phát huy giá trị di sản, góp phần phát triển du lịch bền vững!

**4. Thời gian tuyên truyền.** Từ ngày 08/4/2023 đến ngày 30/4/2023.

## II. CÁC MÔN THỂ THAO

### 1. Đối tượng, điều kiện dự thi

#### 1.1. Đối tượng dự thi

##### 1.1.1. Thành lập đoàn tham gia giải đấu.

- Các xã, thị trấn, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, trường Trung cấp nghề, trường THPT, doanh nghiệp trên địa bàn huyện Nga Sơn thành lập đoàn tham dự các môn thi đấu: Cờ tướng, Bóng Chuyền hơi Nam, Bóng Chuyền hơi Nữ.

- Riêng đối với môn Kéo co, thành phần các thôn trên địa bàn xã Nga Phú (giao UBND xã Nga Phú hướng dẫn các thôn triển khai thực hiện theo Kế hoạch).

##### 1.1.2. Vận động viên tham dự

- Vận động viên khối xã, thị trấn: Có hộ khẩu thường trú tại địa phương hoặc có chứng minh nhân dân, thẻ căn cước có nguyên quán tại địa phương; công tác trên địa bàn (trực thuộc đơn vị quản lý)

- Vận động viên khối cơ quan, ngành, đoàn thể, doanh nghiệp, trường học: Học tập, công tác tại các đơn vị (lao động hợp đồng phải có thời gian công tác từ 6 tháng trở lên).

#### 1.2. Điều kiện dự thi

- Có đủ sức khỏe tham gia thi đấu thể thao.

- Mỗi vận động viên chỉ được đăng ký dự thi cho 01 đơn vị. Nếu đăng ký thi đấu cho đơn vị khác phải có sự đồng ý của đơn vị chủ quản bằng văn bản.

#### 1.3. Hồ sơ đăng ký

- Các đơn vị gửi danh sách đăng ký cụ thể từng nội dung thi đấu và Quyết định thành lập đoàn (Trưởng đoàn, phó đoàn, huấn luyện viên từng môn, vận động viên thi đấu; ghi rõ họ tên, tuổi vận động viên, nội dung tham gia thi đấu).

- Bản sao công chứng:

+ Các xã, thị trấn: Giấy chứng minh nhân dân (hoặc Căn cước công dân).

+ Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp: Giấy chứng minh nhân dân (hoặc Căn cước công dân), quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động với thủ trưởng cơ quan đơn vị.

+ Trường học: Giấy chứng minh nhân dân (hoặc Căn cước công dân), quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động với thủ trưởng cơ quan đơn vị. Danh sách học sinh có xác nhận của Hiệu trưởng nhà trường.

- Toàn bộ hồ sơ đựng trong phong bì gửi về Ban tổ chức qua đồng chí Nguyễn Văn Trãi - Phó Giám đốc Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch huyện **chậm nhất vào ngày 12/4/2023**.

#### 1.4. Thể thức thi đấu

Căn cứ số lượng vận động viên đăng ký dự giải, Ban tổ chức sẽ thống nhất thể thức thi đấu vào cuộc họp chuyên môn **ngày 13/4/2023**, tại phòng họp số 1 Trung tâm Hội nghị huyện .

### 2. Nội dung các môn thi đấu

#### 2.1. Cờ tướng

- **Thời gian:** 7 giờ, 30 phút ngày 27/4/2023.

- **Địa điểm:** Nhà khách đền thờ Mai An Tiêm xã Nga Phú

- **Thành phần tham gia:** 24 xã, thị trấn; cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện (mỗi đơn vị 01 người)

- **Nội dung:** Thi đấu giải cá nhân (1 Nhất, 1 Nhì, 2 Ba).

## **2.2. Bóng Chuyền hơi Nam, Nữ**

### **2.2.1. Thành phần, thời gian, địa điểm thi đấu**

- Thành phần: 24 xã, thị trấn, các trường THPT, Trường Trung cấp nghề Nga Sơn, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp (mỗi đơn vị 01 đội Nam, 01 đội Nữ).

- **Vòng loại:**

+ Thời gian: 7 giờ, 30 phút ngày 15, 16/4/2023.

+ Địa điểm: Sân bóng chuyền Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch huyện.

- **Bán kết (nam và nữ):**

+ Ngày 27/4/2023. Sáng: 7 giờ, 30 phút (2 trận nữ); Chiều: 15 giờ (2 trận Nam).

+ Địa điểm: Khu di tích Mai An Tiêm.

- **Chung kết (nam và nữ):**

+ 15 giờ, ngày 28/4/2023.

+ Địa điểm: Khu di tích Mai An Tiêm.

### **2.2.2. Luật và thể thức thi đấu:**

- Sân thi đấu: Sân đấu hình chữ nhật, dài 12m, rộng 6m.

- Chiều cao của lưới nam: 2m20; chiều cao của lưới nữ: 2m đo ở giữa sân và hai đầu lưới phải ngang bằng nhau.

- Bóng thi đấu: Màu vàng đồng nhất hình cầu tròn được chế tạo bằng nhựa mềm, chu vi: 80 – 83cm, khối lượng: 100 – 120gr.

- Mỗi đội nam và nữ có nhiều nhất là 10 vận động viên, 1 huấn luyện viên (có thể kiêm vận động viên). Số người trên sân là 5.

- Trang phục phải thống nhất, cùng màu sắc và sạch sẽ (Không đi giày có đế cứng thi đấu, phải là giày thể thao, mềm; số áo của vận động viên thi đấu in từ 1 đến 10; số áo trước ngực phải cao ít nhất 10cm. Số áo sau lưng phải cao ít nhất 15cm. Nét chữ rộng 2cm.

- Thắng 1 hiệp: Đội nào được 25 điểm và hơn đối phương 2 điểm thì thắng hiệp đó. Ở hiệp quyết thắng, đội nào được 15 điểm và hơn đối phương 2 điểm thì mới thắng ở hiệp quyết thắng.

- Thắng trận: Đội nào thắng 2 hiệp trước thì thắng trận.

- Thể thức thi đấu: Ban tổ chức căn cứ số lượng các đội đăng ký phân nhánh đấu loại trực tiếp.

- Cơ cấu mỗi giải bóng Chuyền hơi Nam, Nữ: 1 Nhất, 1 Nhì, 2 Ba.

- Luật thi đấu: Theo Luật thi đấu kèm theo.

## **2.3. Kéo co**

- **Thành phần:** 7 thôn xã Nga Phú (mỗi đơn vị 01 đội 10 người: 5 Nam, 5 Nữ).

- **Địa điểm:** Sân đền thờ Mai An Tiêm xã Nga Phú

- **Nội dung:** Bốc thăm thi đấu loại trực tiếp.

- **Cơ cấu giải thưởng:** 1 Nhất, 1 Nhì, 2 Ba.

## **III. THI KHẮC DƯA**

### **1. Thời gian, địa điểm**

- **Thời gian:** 7 giờ, 30 phút ngày 27/4/2023.

- **Địa điểm:** Sân đền thờ Mai An Tiêm xã Nga Phú

## **2. Nội dung**

- **Thành phần tham gia:** 24 xã, thị trấn (mỗi xã, thị trấn 3 nghệ nhân)

- **Hình thức thể hiện:**

+ Thể hiện bằng công cụ khắc tía phù hợp

+ Chất liệu bằng quả dưa hấu da xanh, có kích thước phù hợp với ý tưởng của tác giả.

+ Các trang trí phụ họa không được lấn át tác phẩm chính, chất liệu phụ có thể sử dụng hoa, lá, quả làm sinh động tác phẩm chính.

- **Bố cục tác phẩm:**

+ Màu sắc, đường nét, đậm nhạt đặc tả được nội dung sự tích Mai An Tiêm.

+ Không làm sẵn, khắc nháp trên tác phẩm trước khi thể hiện phân thi.

- **Chủ đề:** Tái hiện sự tích Mai An Tiêm, quả dưa đỏ gắn với sự nghiệp đổi mới của quê hương đất nước.

- **Dụng cụ hỗ trợ:**

+ Mỗi đơn vị chuẩn bị 01 bàn nhỏ, 01 chiếu hoa, 01 khay to, vải đỏ để trình bày tác phẩm.

+ Tác giả không kể lứa tuổi, giới tính, mặc áo truyền thống (áo the, quần gấm, khăn xếp hoặc quần áo màu sòng, đầu thắt khăn).

(Các xã, thị trấn đăng ký nội dung khắc dưa về BTC qua đồng chí Yên Thị Tương - Phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin huyện trước **ngày 20/4/2023**).

## **3. Cơ cấu giải thưởng**

Căn cứ kết quả của các đơn vị BTC xếp loại: 3 giải A, 7 giải B, 14 giải C.

Trưởng Ban tổ chức lễ hội Mai An Tiêm năm 2023 đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện và tham gia đầy đủ nội dung trên./.

### **Nơi nhận:**

- Thành viên BTC;
- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn huyện;
- Các Trường THPT: Mai Anh Tuấn; Ba Đình; Nga Sơn;
- Trường Trung cấp Nghề Nga Sơn;
- Bệnh viện đa khoa huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: BTC, VH.

**TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN  
Mai Nhữ Đồng**

**LUẬT THI ĐẤU BÓNG CHUYỀN HƠI**  
(Kèm theo Hướng dẫn số /HD-BTC ngày /4/2023 của Ban Tổ chức  
Lễ hội Mai An Tiêm năm 2023)

**Phần I**  
**THI ĐẤU**

**CHƯƠNG I: SÂN BÀI DỤNG CỤ**

**Điều 1: Sân thi đấu bóng chuyền hơi:**

1.1. Sân đấu hình chữ nhật, dài 12m, rộng 6m. Khu quanh sân cách ít nhất 5m không có vật cản. Khoảng không trên sân đấu đo từ mặt sân tối thiểu 5m không có vật cản.

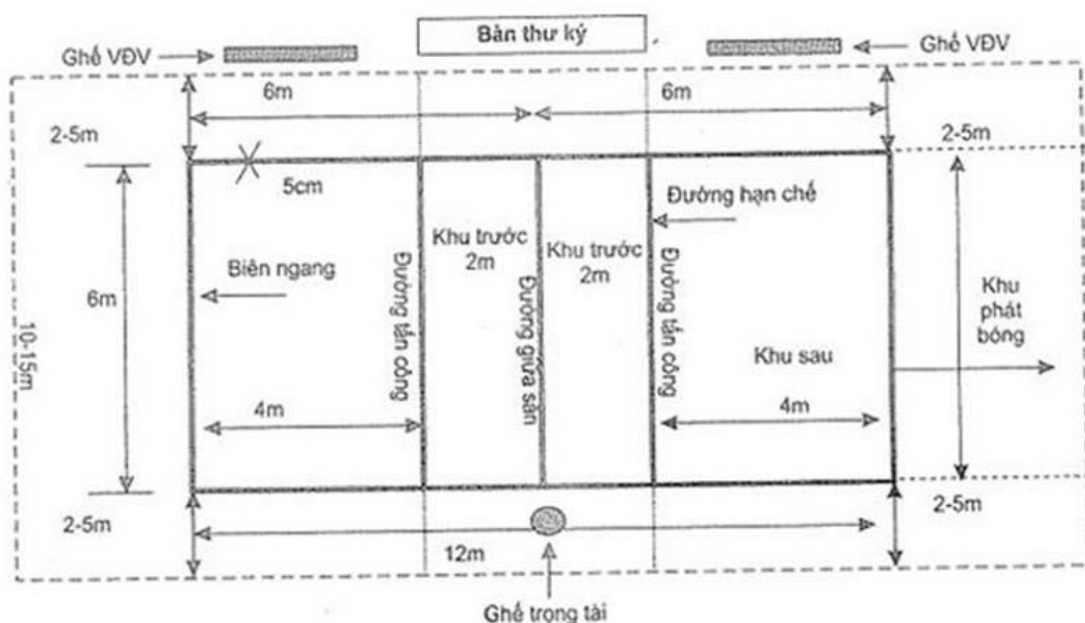
1.2. Mặt sân ngang, bằng phẳng, không có bất cứ vật gì gây chấn thương, không gồ ghề, trơn ướt.

1.3. Các vạch giới hạn của sân rộng 5cm, màu sắc khác với màu mặt sân. Độ rộng của biên dọc và biên ngang thuộc phạm vi trong sân đấu.

1.4. Đường giữa sân là đường nối hai điểm giữa của hai biên dọc. Trục giữa của đường giữa sân chia sân đấu thành hai phần bằng nhau dài 6m, rộng 6m.

1.5. Đường hạn chế là đường nối hai biên dọc vẽ song song với trục giữa sân và cách trục giữa của đường giữa sân là 2m. Khu trước của sân tức khu 2m được giới hạn bởi đường giữa sân và đường giới hạn; Khu sau là khu nằm từ đường giới hạn 2m và biên ngang. Đường giới hạn của khu kéo dài vô hạn.

1.6. Vạch phát bóng và khu phát bóng: ở hai đầu của sân, mỗi bên vẽ hai vạch phát bóng, mỗi vạch dài 20cm cách biên dọc 25cm. Vạch thứ nhất vẽ trên đường kéo dài của biên dọc bên phải, còn vạch kia vẽ trên đường kéo dài của biên dọc bên trái. Khu phát bóng được kéo dài vô hạn ra phía sau.



## ***Sân thi đấu***

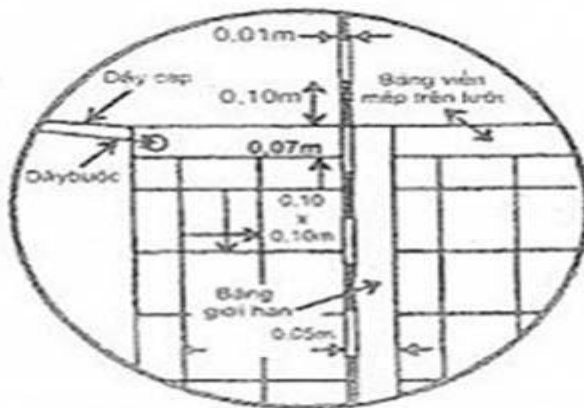
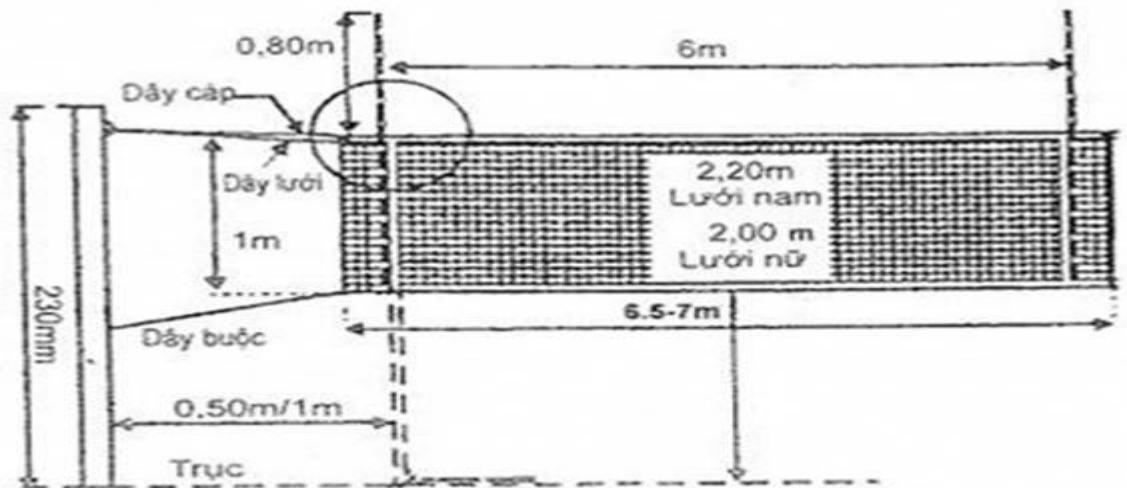
### **Điều 2: Lưới và cột lưới**

2.1. Lưới dài 7m, rộng 1m căng thẳng góc trên không, đứng với trục giữa sân. Lưới có màu thẫm, mắt lưới 10 x 10cm. Viền mép trên của lưới là hai lần vải bạt, rộng 5cm, có một dây cáp mềm luôn trong để kéo căng lưới. Mép dưới lưới dùng loại dây mềm luôn để kéo căng cố định với hai cột lưới.

2.2. Cọc giới hạn (ăngten): Là hai cọc dài 1,8m, đường kính 1cm, làm bằng chất dẻo chắc, sơn kẻ sọc từng đoạn 10cm màu đỏ, trắng. Cột giới hạn đặt ở hai đầu lưới thẳng với mép ngoài biên dọc thò cao hơn lưới 80cm. Cột giới hạn là một phần của lưới dùng làm mốc giới hạn hai bên lưới.

2.3. Chiều cao của lưới nam: 2m20; chiều cao của lưới nữ: 2m đo ở giữa sân và hai đầu lưới phải ngang bằng nhau. Hai đầu lưới không được cao hơn giữa lưới 2m. Có thể dùng chiều cao 2m với nam và 1m80 cho nữ (nếu đối tượng thi đấu là nam trên 65 tuổi và nữ trên 60 tuổi).

2.4. Hai cột lưới: Mỗi cột cao 2m25, tròn, nhẵn, có thể điều chỉnh được độ cao khi căng lưới. Cột lưới được đặt ở trên đường giữa sân kéo dài cách biên dọc 0,5m (1,00m).



### **Lưới và cột lưới**

### **Điều 3: Quả bóng chuyên hơi:**

3.1. Bóng hình cầu tròn được chế tạo bằng nhựa mềm

3.2. Màu sắc: màu vàng đồng nhất.

3.3. Chu vi: 80 – 83cm.

3.4. Khối lượng: 100 – 120gr

3.5. Độ căng của bóng được tính bằng độ nảy của nó khi ta nâng quả bóng lên cao tính từ mặt sân đến đáy quả bóng 1m, sau khi thả rơi tự do, bóng chạm đất nảy lên tính từ mặt sân lên tới đỉnh quả bóng 40cm là vừa.

Với môn bóng chuyên hơi, quả bóng chuyên là dụng cụ quan trọng nhất. Nếu nó không đảm bảo bảo trọng lượng, kích thước, độ nảy cũng như độ đàn hồi thì sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới chất lượng chuyên môn của trận đấu. Mọi luận thi đấu chuẩn đề ra cũng không còn chính xác trong điều kiện quả bóng chuyên hơi không đảm bảo chất lượng.



### ***Quả bóng chuyên hơi***

## **CHƯƠNG II: ĐỘI BÓNG VÀ VẬN ĐỘNG VIÊN**

### **Điều 4: Đội thi đấu**

4.1. Mỗi đội có nhiều nhất là 10 vận động viên, 1 huấn luyện viên (có thể kiêm vận động viên), 1 lãnh đội. Số người trên sân là 5.

4.2. Chỉ những vận động viên đã có trong danh sách đăng ký dự giải và trong biên bản mới được thi đấu. Đội trưởng trên sân phải đeo băng đội trưởng rõ ràng ở ngực áo, hoặc tay áo.

4.3. Khi đội trưởng trên sân thay ra, huấn luyện viên hoặc đội trưởng chỉ định vận động viên khác đang thi đấu trên sân làm đội trưởng.

### **Điều 5: Trang phục thi đấu**

5.1. Trang phục phải thống nhất, cùng màu sắc và sạch sẽ.

5.2. Không đi giày có đế cứng thi đấu. Phải là giày thể thao, mềm.

5.3. Số áo của vận động viên thi đấu in từ 1 đến 10. Số áo trước ngực phải cao ít nhất 10cm. Số áo sau lưng phải cao ít nhất 15cm. Nét chữ rộng 2cm.

#### **Điều 6: Huấn luyện viên và vận động viên**

6.1. Huấn luyện viên và vận động viên phải hiểu và thực hiện đúng luật thi đấu, tuân thủ quyết định của trọng tài, đúng đạo đức, tác phong, tinh thần cao thượng. Nếu có thắc mắc chỉ đội trưởng trên sân là người duy nhất được quyền yêu cầu trọng tài giải thích; huấn luyện viên không có quyền thắc mắc, khiếu nại.

6.2. Huấn luyện viên và vận động viên phải tôn trọng trọng tài và đối phương, không được có bất cứ hành vi nào ảnh hưởng tới quyết định của trọng tài; không được có hành động hoặc biểu hiện nào kéo dài hoặc cố ý trì hoãn trận đấu.

6.3. Trước trận đấu, huấn luyện viên phải đăng ký tên, số áo vận động viên vào biên bản thi đấu và ký tên. Trước mỗi hiệp đấu phải nộp phiếu báo vị trí vận động viên trên sân cho trọng tài thứ hai.

6.4. Khi kết thúc trận đấu, hai đội trưởng phải ký biên bản xác nhận kết quả thi đấu.

### **CHƯƠNG III: TIẾN HÀNH THI ĐẤU**

#### **Điều 7: Chọn sân, đổi sân, tạm dừng**

7.1. Trước khi đấu hiệp thứ nhất và hiệp thứ ba (hiệp quyết thắng) trọng tài cho đội trưởng hai đội rút thăm chọn sân, chọn quyền phát bóng. Có 5 phút khởi động trước khi bắt đầu đấu hiệp thứ nhất cho một đội; Nếu hai đội khởi động chung sẽ là 10 phút.

7.2. Thời gian nghỉ giữa hiệp 1 và 2 là 3 phút. Thời gian nghỉ giữa hiệp 2 và 3 là 5 phút. Hết hiệp thứ nhất hai đội đổi sân. Trong thời gian nghỉ giữa hai hiệp các vận động viên được ra khỏi sân để nghe huấn luyện viên chỉ đạo.

7.3. Bất kì đội nào được 8 điểm trước ở hiệp quyết thắng thì hai đội đổi sân nhưng không được nghỉ và nghe chỉ đạo. Giữ nguyên vị trí sau khi đổi sân tiếp tục thi đấu, đội đang phát bóng tiếp tục phát.

7.4. Nếu có vận động viên trên sân chấn thương, trọng tài thứ nhất phải thổi còi dừng trận đấu, cho thay người. Nếu không thể thay người đúng luật thì cho phép thay người “đặc biệt” hoặc cho vận động viên bị thương nghỉ 3 phút để hồi phục. Nếu vận động viên này không thể tiếp tục thi đấu thì đội ấy thua hiệp đó nhưng giữ nguyên tỉ số điểm và hiệp.

7.5. Nếu đang đấu mất điện, mưa bão phải ngừng đấu mà trong vòng hai giờ sau đó vẫn đấu tiếp trên sân đang đấu thì giữ nguyên tỉ số điểm của hai đội và đội hình cùng vị trí như trước lúc ngừng thi đấu. Nếu phải đấu lại trên sân khác thì giữ nguyên tỉ số điểm của các hiệp đã đấu, bỏ số điểm hiệp đang đấu dở để đấu tiếp hiệp mới với đội hình và vị trí trên sân như đã đăng ký ở hiệp phải tạm ngừng. Nếu quá hai giờ mới tiếp tục đấu được thì cho đấu lại từ đầu.

#### **Điều 8: Vị trí trên sân của vận động viên**

8.1. Đội hình thi đấu của hai đội là hàng trước ba người, hàng sau hai người. Hàng trước: Vị trí bên phải là số 2, bên trái là số 4, ở giữa là số 3. Hàng sau: bên phải là số 1, bên trái là số 5. Trước khi bắt đầu mỗi hiệp đấu, vận động

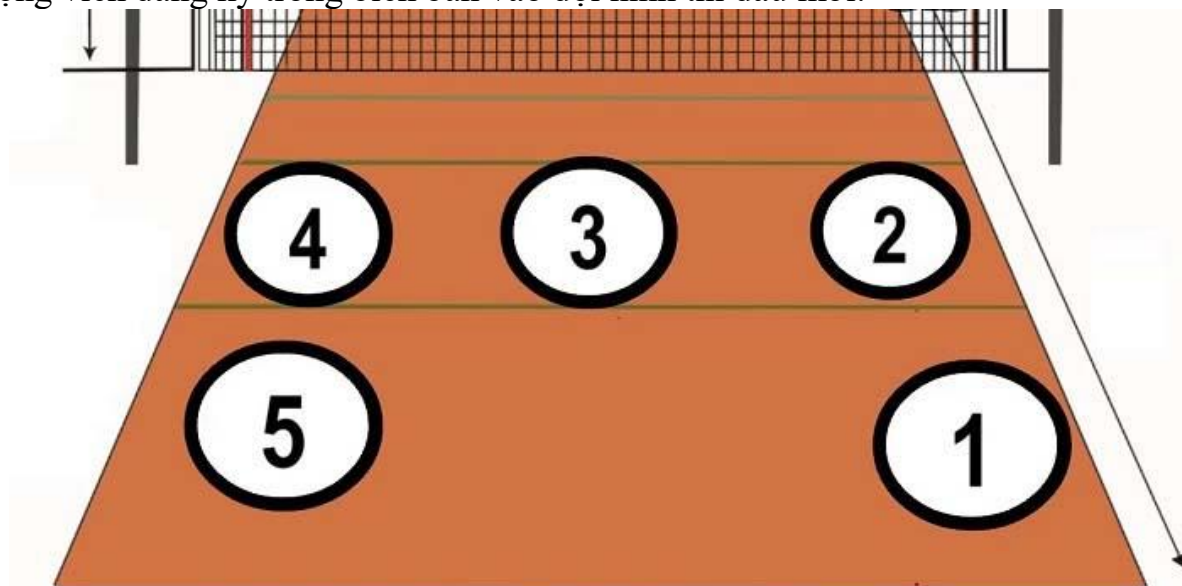


viên trên sân phải đứng đúng đội hình ghi trong phiếu báo vị trí và giữ nguyên thứ tự này trong suốt hiệp đấu.

8.2. Sau phát bóng, vận động viên có thể đến bất cứ vị trí nào trên sân mà không bị vi phạm luật theo điều

8.1. Tuy nhiên, vận động viên hàng sau không được lên chắn bóng.

8.3. Bắt đầu hiệp, mới được thay đổi đội hình thi đấu. Được phép đưa các vận động viên đăng ký trong biên bản vào đội hình thi đấu mới.



#### ***Vị trí trên sân của vận động viên***

##### **Điều 9: Hội ý**

9.1. Mỗi hiệp mỗi đội được xin phép hai lần hội ý. Thời gian mỗi lần hội ý là 1 phút. Chỉ lúc bóng chết, huấn luyện viên và đội trưởng trên sân mới được xin trọng tài cho phép hội ý. Chỉ được hội ý sau khi trọng tài cho phép. Khi trọng tài thứ nhất thổi còi, trận đấu phải tiếp tục ngay.

9.2. Trọng tài không cho phép một đội xin hội ý 3 lần trong một hiệp đấu. Nếu xảy ra thì trọng tài từ chối và cảnh cáo. Nếu cùng một hiệp lại xảy ra trường hợp trên thì phạt đội phạm luật mất quyền phát bóng nếu đang phát và đối phương được điểm. Nếu đối phương đang phát bóng thì đối phương được 1 điểm và tiếp tục quay vòng phát bóng.

9.3. Khi hội ý, vận động viên ra khỏi sân để nghe huấn luyện viên chỉ đạo.

##### **Điều 10: Thay người**

10.1. Mỗi đội mỗi hiệp được thay nhiều nhất 5 lần người. Theo quy định, mỗi người vào sân thay cho một người ra sân được tính là 1 lần thay người (vào lúc bóng chết). Huấn luyện viên hoặc đội trưởng trên sân được đề nghị trọng tài cho phép thay người đồng thời nói rõ số áo của người thay, khi thư ký ghi vào biên bản xong trận đấu mới tiếp tục.

10.2. Huấn luyện viên không được chỉ đạo khi thay người. Một đội muốn xin thay người mà chưa qua một pha đấu thì không được thay người tiếp.

10.3. Một vận động viên đăng ký trong đội hình thi đấu của hiệp, tức vận động viên chính thức, chỉ được thay ra sân một lần. Nếu vận động viên chính

thức đã ra, thay lại vào sân đấu tiếp trong cùng hiệp đó thì chỉ thay đúng vị trí của vận động viên bị thay ra.

10.4. Mỗi hiệp, vận động viên dự bị chỉ được thay vào sân một lần cho bất kỳ vận động viên chính thức nào thi đấu trên sân. Trong cùng một hiệp, vận động viên dự bị này chỉ được hay ra đúng vị trí vận động viên chính thức đã thay.

10.5. Khi trọng tài cho phép thay người, vận động viên thay vào phải sẵn sàng vào sân ở khu 2m. Nếu người thay không sẵn sàng vào sân thì đội đó bị phạt tạm dừng một lần hội ý.

#### **Điều 11: Cách tính kết quả thi đấu**

11.1. Được điểm: Đội đang phát bóng hay đỡ phát bóng thắng 1 pha bóng đều được 1 điểm.

11.2. Thắng 1 hiệp: Đội nào được 25 điểm và hơn đối phương 2 điểm thì thắng hiệp đó. Ở hiệp quyết thắng, đội nào được 15 điểm và hơn đối phương 2 điểm thì mới thắng ở hiệp quyết thắng.

11.3. Thắng 1 trận: Đội nào thắng 2 hiệp trước thì thắng trận.

11.4. Đội nào đến sân không đúng giờ đấu mà không có lý do chính đáng thì coi như bỏ cuộc, đội kia thắng trận với tỉ số 2:0 và tỉ số mỗi hiệp là 25:0.

### **CHƯƠNG IV: ĐỘNG TÁC VÀ PHẠM LỖI**

#### **Điều 12: Phát bóng**

12.1. Khi phát bóng, phải để bóng rời tay, rõ ràng rồi mới dùng bàn tay hoặc một cánh tay đánh bóng trực tiếp qua lưới sang sân đối phương giữa hai cọc giới hạn. Khi bóng qua sân bị chạm lưới không phạm luật.

12.2. Đội rút thăm được quyền phát bóng ở hiệp thứ nhất và hiệp quyết thắng, do vận động viên ở khu số 1 phát bóng. Đội phát bóng đầu tiên ở hiệp thứ 2 là đội không được phát bóng ở hiệp thứ nhất.

12.3. Đội phát bóng thắng một pha bóng được 1 điểm. Đội đỡ phát bóng được quyền phát bóng thì vận động viên trên sân phải xoay một vòng theo chiều kim đồng hồ. Vận động viên mới chuyển đến khu số 1 thực hiện lần phát bóng này. Mỗi lần phát bóng người phát chỉ được phát một lần. Lần phát tiếp theo phải do cầu thủ theo thứ tự xoay vòng xuống thực hiện. Xoay vòng phát bóng không đúng thứ tự phát bóng. Đội sai thứ tự phát bóng phải xoay lại vòng cho đúng vị trí và mất quyền phát bóng, đối phương được điểm. Phải xoá toàn bộ số điểm đội đã giành được do sai thứ tự phát bóng mà có được.

12.4. Vận động viên phát bóng phải đứng trong khu phát bóng. Người phát bóng được di chuyển tự do hoặc nhảy phát trong khi phát nhưng lúc tay chạm bóng chân không được dẫm vạch hoặc ở ngoài khu phát. Đánh bóng xong được phép rơi vào trong sân thi đấu.

12.5. Sau hiệu còi của trọng tài thứ nhất, người phát bóng phát bóng đi trong vòng 8 giây. Người phát bóng tung nhưng không đánh bóng và trong khi bóng rơi chạm đất không chạm người phát bóng thì trọng tài thứ nhất cho phát bóng lại, nhưng trong vòng 8 giây của lần phát.

12.6. Đội phát không được dùng bất kỳ hành động nào che chắn không cho đối phương quan sát người phát và đường bay của bóng.

12.7. Bóng phát sang, đội đỡ phát không được đập bóng ngay mà phải thông qua ít nhất 1 lần đội đỡ phát đã chạm bóng (***Đối phương có thể đệm, búng bóng, bỏ nhỏ sang luôn sân đối phương. Nhưng không được nhảy đập luôn bằng 1 tay***).

### **Điều 13: Đánh bóng**

13.1. Một đội được phép chạm bóng 3 lần để đưa bóng qua lưới sang sân đối phương. Một người không được chạm bóng liên 2 lần.

13.2. Được phép dùng bất kỳ bộ phận nào của cơ thể để chạm bóng. Bóng có thể chạm các phần khác nhau của cơ thể cùng một lúc nhưng phải cùng một động tác, cùng một lần dùng sức.

13.3. Được phép dùng các động tác khác nhau đánh bóng. Giữ bóng hoặc hoãn xung nhưng bóng đứng lâu trên người mới đánh bóng đi là phạm lỗi dính bóng.

13.4. Hai, ba người của một đội cùng đánh chạm bóng chỉ tính một lần chạm bóng. Người đã chạm bóng không được đánh bóng tiếp ngay.

13.5. Sau khi hai người của hai đội cùng chạm bóng trên lưới, bóng rơi sang sân nào thì đội đó được phép đánh chạm bóng tiếp 3 lần nữa; Nếu bóng rơi ngoài sân bên nào thì đội bên kia đánh bóng ra ngoài sân.

13.6. Hai người cùng giữ bóng lâu trên lưới tính cùng phạm lỗi, cho phép đánh lại pha bóng.

13.7. Nếu một đội chạm bóng 4 lần liên (trừ chắn bóng) phạm lỗi 4 lần chạm bóng.

13.8. Hai tư thế đánh bóng được coi là phạm lỗi:

a. Đứng trên mặt sân dùng hai tay đập bóng sang (vò bóng).

b. Đệm bóng 2 tay không thành một khối, mỗi tay chuyển động 1 ngã.

### **Điều 14: Bóng bay sang sân đối phương**

14.1. Bóng qua sân đối phương phải trong không gian bóng qua mặt phẳng thẳng đứng của lưới có giới hạn hai bên là hai cọc ăng ten kể cả đường kéo dài của nó.

14.2. Bóng khi qua sân đối phương được chạm lưới. Vận động viên đánh bóng vào lưới mà bóng chưa rơi chạm đất thì vận động viên khác được phép đánh bóng tiếp.

14.3. Bóng chạm ăng ten, vào phần lưới ăng ten hoặc chạm dây căng lưới cũng như khán giả hoặc bất kỳ vật gì đều là ngoài sân.

14.4. Khi toàn bộ đã ngoài mặt phẳng thẳng đứng của lưới và dưới lưới là bóng ngoài được phép đánh bóng trở lại nhưng bóng không vượt qua mặt phẳng thẳng đứng của lưới và phần kéo dài của cọc giới hạn.

### **Điều 15: Qua đường giữa sân và chạm lưới**

15.1. Vượt đường giữa sân là lúc bất kỳ bộ phận nào của cơ thể sang và chạm sân bên kia khi đang thi đấu là phạm lỗi qua đường giữa sân. Trừ trường hợp 1 bàn tay, 2 bàn tay, 1 bàn chân, 2 bàn chân chưa sang toàn bộ.

15.2. Khi đang thi đấu bất kỳ phần nào cơ thể vận động viên chạm lưới trong sân hoặc chạm lưới ngoài sân mà làm ảnh hưởng thi đấu là phạm lỗi chạm lưới. Tuy nhiên, lúc đập bóng và chắn bóng sau khi thực hiện xong động

tác có chạm lưới nhẹ mà không gây ảnh hưởng đến đối phương thì cho qua, không bắt lỗi chạm lưới.

15.3. Bóng đối phương đánh vào lưới chạm vận động viên đội bạn thì không tính lỗi đội bạn chạm lưới.

#### **Điều 16: Đánh tấn công**

16.1. Đánh bóng trực tiếp sang sân đối phương là đánh bóng tấn công (đập bóng, bỏ nhỏ, chuyền bóng, đệm bóng).

16.2. Bất cứ một vận động viên nào ở hàng sau đều có thể đánh bóng tấn công bất kỳ quả bóng ở độ cao nào nhưng khi bật nhảy đập bóng chân không được dẫm hoặc vượt vạch 2m, nếu không bị phạm lỗi.

16.3. Vận động viên ở khu 2m không được đập quả bóng cao hơn mép trên của lưới mà được chuyền bóng sang sân đối phương có độ vòng lên hoặc ngang bằng lúc qua lưới.

#### **Điều 17: Chắn bóng**

17.1. Ba vận động viên hàng trước được chắn bóng đơn hoặc chắn tập thể khi đối phương tấn công. Bóng có thể chạm nhanh hoặc chạm liên tiếp một hoặc vài lần người chắn bóng. Người chắn bóng xong, được đánh bóng tiếp.

17.2. Khi chắn bóng, bóng có thể chạm tay hoặc bất cứ bộ phận nào của thân thể.

17.3. Vận động viên chắn bóng được đưa bàn tay hoặc cánh tay qua lưới chắn bóng.

17.4. Không tính chắn bóng là một lần chạm bóng, sau chắn bóng được phép chạm đánh bóng ba lần nữa.

17.5. Hai vận động viên hàng sau không được lên hàng trước chắn bóng. Nếu tham gia chắn và có hành động như chắn bóng là phạm lỗi.

17.6. Không được phép chắn quả phát bóng của đối phương cũng như chắn quả bóng từ đối phương sang khi bóng đang ở khu 2m. Chỉ được chắn những quả đánh tấn công sau vạch 2m.

### **CHƯƠNG V: CÔNG TÁC TRỌNG TÀI**

#### **Điều 18: Thành phần tổ trọng tài**

18.1. Trọng tài là người thi hành luật trong trận đấu. Trọng tài phải nghiêm chỉnh, cẩn thận, công bằng, chuẩn xác. Trọng tài phải tinh thông luật và vận dụng thành thạo. Trọng tài phải phối hợp chặt chẽ, tôn trọng lẫn nhau, đoàn kết, thân ái.

18.2. Tổ trọng tài điều khiển trận đấu gồm:

- Một trọng tài thứ nhất
- Một trọng tài thứ hai
- Hai trọng tài biên
- Hai thư ký (thi đấu toàn quốc, toàn ngành).

Thi đấu ở cấp cơ sở, tùy tình hình cụ thể để giảm số trọng tài một cách hợp lý.

18.3. Trọng tài thứ nhất thổi còi ra lệnh trận đấu bắt đầu. Khi trọng tài thứ nhất và trọng tài thứ hai thấy phạm lỗi cũng như tính chất lỗi, phải thổi còi dừng trận đấu. Dùng hiệu tay chỉ rõ tính chất lỗi; người phạm lỗi và đội được phát bóng.

### **Điều 19: Nhiệm vụ và quyền hạn của trọng tài thứ nhất**

19.1. Trọng tài thứ nhất là người tổ chức và thi hành luật chính của một trận đấu bóng chuyền hơi, có quyền quyết định mọi việc kể cả giải thích những vấn đề luật chưa rõ. Quyết định của trọng tài thứ nhất là quyết định cuối cùng.

19.2. Khi làm nhiệm vụ, trọng tài thứ nhất đứng trên ghế trọng tài đặt cách cột lưới 1m với mức mắt nhìn ngang ở độ cao 40cm trên mặt lưới.

19.3. Trước trận đấu, trọng tài thứ nhất kiểm tra toàn bộ sân bãi dụng cụ; Cho rút thăm chọn sân hoặc quyền phát bóng. Nắm vững việc khởi động của hai đội.

19.4. Trọng tài thứ nhất thực hiện bắt lỗi theo luật, điều khiển trận đấu. Nếu vận động viên thắc mắc thì giải thích rõ khi đội trưởng trên sân yêu cầu.

19.5. Trọng tài thứ nhất thực hiện bắt lỗi theo luật, điều khiển trận đấu. Nếu vận động viên thắc mắc thì giải thích rõ khi đội trưởng trên sân yêu cầu.

### **Điều 20: Nhiệm vụ và quyền hạn của trọng tài thứ hai**

20.1. Trọng tài thứ hai giúp cho trọng tài thứ nhất. Khi thực hiện nhiệm vụ, trọng tài thứ hai phải đứng đối diện với trọng tài thứ nhất, được di chuyển cách cột lưới với đường kính 1m và ngoài hai khu giới hạn kể cả vùng kéo dài.

20.2. Trọng tài thứ hai phải nắm vững bóng thi đấu, kiểm tra vị trí theo phiếu báo vị trí của hai đội, nắm vững số lần và thời gian tạm dừng hội ý và thay người, dùng hiệu tay chỉ lỗi ngoài quyền hạn của mình. Khi phát hiện có hành động sai trái phải báo cáo ngay cho trọng tài thứ nhất biết.

20.3. Kiểm tra vị trí đỡ, phát bóng của vận động viên. Theo dõi bóng qua lại cọc giới hạn có hợp lệ, bóng có chạm cọc giới hạn hoặc vật ngoài sân không. Theo dõi lỗi chạm lưới và qua vạch giữa sân của vận động viên. Phát hiện có chấn thương thì thổi còi và ra hiệu tay cho dừng trận đấu.

### **Điều 21: Nhiệm vụ và quyền hạn của thư ký**

21.1. Khi làm nhiệm vụ, thư ký ngồi ở bàn thư ký đối diện với trọng tài thứ nhất. Trước trận đấu, mời huấn luyện viên hai đội đăng ký danh sách số áo vận động viên vào biên bản rồi ký nhận. Nhận phiếu báo vị trí, ghi đội hình hai đội vào biên bản rồi giao phiếu cho trọng tài thứ hai. Ghi chép các mục quy định của biên bản theo quá trình trận đấu diễn ra. Kết thúc trận đấu mời trọng tài và hai đội trưởng hai đội ký biên bản.

21.2. Thư ký thứ hai ngoài giúp thư ký thứ nhất còn phụ trách phát thanh theo quyết định của trọng tài thứ nhất, tuyên bố tỉ số, tạm dừng hội ý, thay người...

21.3. Khi phát bóng, thư ký thứ hai phải theo dõi số áo người phát bóng và kịp thời đối chiếu với thư ký thứ nhất.

### **Điều 22: Nhiệm vụ giám biên**

22.1. Hai giám biên, mỗi người đứng ở vị trí cách hai góc đối của sân đấu 2m. Mỗi người theo dõi một biên dọc và một biên ngang.

22.2. Giám biên theo dõi bóng trong, ngoài sân, bóng chạm tay ra ngoài, lỗi phát bóng, bóng ngoài ăngten vào sân, bóng chạm ăngten, bóng chạm vật cản và dùng hiệu còi chỉ rõ lỗi.

### **Điều 23: Hiệu tay quy định của trọng tài**

23.1. Trong trận đấu, trọng tài phải dùng hiệu tay quy định (như hình vẽ) để chỉ rõ tính chất vi phạm hoặc ngưng trận đấu. Dùng một tay làm hiệu chỉ rõ đội phạm lỗi hoặc đội có nhu cầu. Xin tạm dừng; thay người. Tiếp đó, chỉ rõ người phạm lỗi hoặc đội có đề nghị. Cuối cùng, chỉ rõ đội được phát bóng.

23.2. Giám biên dùng hiệu cờ quy định chỉ rõ tính chất lỗi phạm và giữ hiệu cờ một thời gian ngắn.

## **Phần hai**

### **PHƯƠNG PHÁP TRỌNG TÀI**

#### **CHƯƠNG I: PHẨM CHẤT CẦN CÓ CỦA MỘT TRỌNG TÀI BÓNG CHUYỀN HƠI**

Thi đấu bóng chuyền hơi giúp hứng thú tham gia hoạt động TDTT, thúc đẩy sự phát triển phong trào bóng chuyền hơi. Trong thi đấu, khi trọng tài thổi hiệu còi có quyết định đội được điểm và đội mất quyền phát bóng. Trọng tài không chỉ quyết định thắng thua một trận đấu mà còn có tác dụng nâng cao trình độ kỹ chiến thuật của vận động viên và bồi dưỡng, giáo dục tác phong của người chơi. Phẩm chất của trọng tài là một đặc trưng tâm lý cá nhân biểu hiện chính ở sự nhanh nhẹn, hoạt bát. Phẩm chất của trọng tài bóng chuyền hơi là:

- Lòng yêu nghề, có tinh thần vững vàng, không vì danh lợi, góp phần phát triển sâu rộng môn bóng chuyền hơi, giúp người cao tuổi khỏe mạnh, vui tươi, hạnh phúc.

- Tinh thần trách nhiệm với công việc, thực thi luật công minh, thực sự cầu thị, khiêm tốn. Các trọng tài phối hợp chặt chẽ, tôn trọng và giúp đỡ nhau loại bỏ mọi sự nhiễu loạn để đảm bảo sự công bằng. Phẩm chất của trọng tài thể hiện nhất cử nhất động trong bất lỗi, thổi còi, hiệu tay và lời nói. Mọi cử chỉ của trọng tài phải lịch sự, chững chạc, rõ ràng, quần áo sạch sẽ hợp vệ sinh.

- Phải hiểu và thạo luật. Phải hiểu kỹ tinh thần luật, liên hệ lý luận với thực tế một cách nhuần nhuyễn. Nghiên cứu nắm vững sự phát triển của luật trước đây, hiện tại và tương lai. Chấp hành nghiêm chỉnh sự phân công và quyền hạn, nhiệm vụ để từ đó nắm vững phương pháp làm việc.

- Công tác trọng tài phải thực tiễn để tích lũy kinh nghiệm; để biết nguyên nhân của bất sai, bỏ sót lỗi. Có thể mới nâng cao trình độ khi làm trọng tài.

- Phải tự tham gia môn thể thao bóng chuyền hơi để biết kỹ chiến thuật, tự thể nghiệm từng yếu lĩnh, để khi làm trọng tài có thái độ rõ ràng trong việc động viên điểm gì và hạn chế điểm gì.

- Khi làm trọng tài cần phải có phản ứng nhanh, thị trường rộng, tiếng còi mạch lạc, không bắt bù, cũng không bắt ép. Âm lượng còi phải hợp với nhịp trận đấu (mạnh, nhẹ, dài, ngắn, đúp) để toàn bộ trận đấu diễn ra dưới sự chỉ huy của tiếng còi.

- Trọng tài phải tập luyện TDTT thường xuyên vì trọng tài có thể lực tốt thì trong quá trình điều hành mới sáng suốt, tỉnh táo, mới chuẩn xác và công bằng được.

#### **CHƯƠNG II: THỨ TỰ LÀM VIỆC KHI TỔ CHỨC THI ĐẤU BÓNG CHUYỀN HƠI CỦA TRỌNG TÀI**

##### **2.1 Công tác chuẩn bị trước trận đấu**

Công tác chuẩn bị trước trận đấu là khâu quan trọng để tổ chức tốt một trận đấu. Trọng tài thứ nhất triệu tập các trọng tài để thống nhất nhận thức tư tưởng, phân công nhiệm vụ để khi thực thi nhiệm vụ được chặt chẽ, thống nhất. Công tác chuẩn bị có các mặt sau:

a. Trước tiên phải nắm vững tính chất, mục đích của thi đấu, phân tích tình hình trận đấu để khi làm trọng tài nghiêm túc, chuẩn xác. Quán triệt tinh thần mục đích chính người cao tuổi tham gia thi đấu bóng chuyền hơi là vui khoẻ. Nên thống nhất đơn vị viên và hạn chế những gì.

b. Phải hiểu kỹ hơn luật thi đấu, nhất là luật chính. Phối hợp khi bắt lỗi để có quyết định rõ ràng. Đồng thời, nêu các yêu cầu bắt lỗi theo đặc điểm của mỗi trọng tài. Dự kiến tình hình có thể xảy ra trên sân để xác định biện pháp xử lý, có dự kiến trước.

c. Chuẩn bị tốt dụng cụ cần thiết: bóng, ăngten, bảng ghi điểm, bảng vị trí, còi, bút, đồng hồ, cờ... giám biên, thước đo lưới và cả quần áo, giày dép, bàn thư ký, micro...

## **2.2. Trình tự làm việc của trọng tài trên sân**

Trước trận đấu 30 phút, trọng tài phải có mặt tại sân. Trọng tài thứ nhất chịu trách nhiệm hội ý tổ trọng tài, chỉ rõ trọng điểm công việc, phân công cụ thể để tiến hành.

a. Trước khi trận đấu bắt đầu

a.1. Trọng tài thứ nhất

– Gặp người phụ trách sân để kiểm tra dụng cụ như lưới, cột lưới, ăngten, bàn thư ký, ghế trọng tài, ghế ngồi của hai đội có đúng luật hay không.

– Kiểm tra trọng lượng và chu vi bóng thi đấu, sau đó giao trọng tài thứ hai giữ (không dùng khởi động).

– Trước giờ đấu 15 phút, mời đội trưởng hai đội đến chọn sân và chọn quyền phát bóng, nói rõ nghi thức ra vào sân, thời gian khởi động. Cách khởi động do hai đội trưởng thống nhất thực hiện.

– Báo thư ký kết quả chọn sân và đội phát bóng trước.

– Kiểm tra huấn luyện viên, đội trưởng đã ký biên bản chưa.

– Trước giờ thi đấu 10 phút, mời trọng tài và vận động viên tập trung làm nghi thức vào sân. Sau khi vào sân, thổi còi tuyên bố bắt đầu khởi động chính thức và nắm vững thời gian khởi động.

– Khi sắp kết thúc khởi động, mời trọng tài thứ hai, giám biên đứng ở gần bàn thư ký ngoài biên dọc và thổi còi tuyên bố còn cách giờ thi đấu 1 phút, cho hai đội ngừng khởi động và đứng thành hàng biên ngang trên sân của mỗi đội, các trọng tài về vị trí của mình.

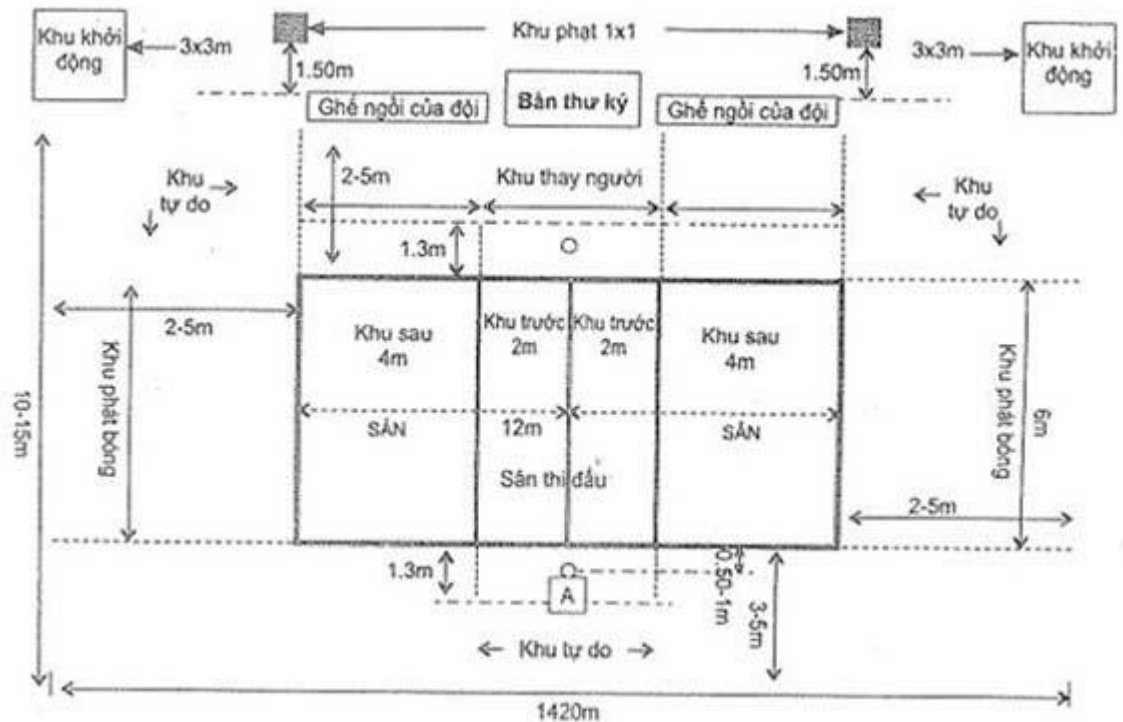
– Trọng tài thứ nhất lên ghế thổi còi cho hai đội vào vị trí bắt đầu thi đấu.

a.2. Trọng tài thứ hai

– Giúp trọng tài thứ nhất kiểm tra sân bãi, bóng thi đấu và giữ bóng thi đấu.

– Trước khi làm nghi thức vào sân, phát phiếu báo vị trí cho huấn luyện viên. 5 phút trước trận đấu, lấy lại phiếu báo vị trí từ huấn luyện viên giao cho thư ký ghi vào biên bản, xong thì giữ lại phiếu báo vị trí ấy.

- Khi kết thúc khởi động, đo độ cao của lưới 1 lần nữa và giữ quả bóng đầu.
- Sau khi trọng tài thứ nhất ra lệnh vận động viên hai đội vào sân, trọng tài thứ hai phải kiểm tra ngay vị trí của hai đội đứng phiếu báo không; đồng thời, liên hệ với thư ký xem có vấn đề không rồi giơ tay báo cho trọng tài thứ nhất biết và đưa bóng cho người phát bóng.



### Các khu vực trên sân

#### a.3. Thư ký

– Trước trận đấu phải ghi biên bản tên trận đấu, thời gian địa điểm và cầu thủ hai đội.

– Trước khi vận động viên vào sân, mời huấn luyện viên của mỗi đội đăng ký tên, số áo vận động viên của đội mình và ký xác nhận vào biên bản.

– Căn cứ thông báo của trọng tài thứ nhất, phải ghi kết quả chọn sân và đội phát bóng, theo phiếu báo vị trí của huấn luyện viên ghi đúng thứ tự phát bóng của hai đội. Ghi xong biên bản đưa phiếu báo vị trí cho trọng tài thứ hai.

– Sau khi cầu thủ hai đội vào vị trí, trọng tài thứ nhất thổi còi, thư ký phải kiểm tra nhanh, chính xác vị trí cầu thủ hai đội có đúng với phiếu báo không. Nếu đúng, giơ tay báo cho trọng tài thứ nhất biết.

#### a.4. Giám biên

– Giúp trọng tài thứ nhất kiểm tra dụng cụ sân bãi, xem ăngten có đúng vị trí như luật định không.

– Khi sắp xét thúc khởi động, nghe trọng tài thứ nhất gọi phải đến đứng ở biên dọc, tay cầm cờ của giám biên. Khi trọng tài thứ nhất nổi hiệu còi báo cách giờ thi đấu còn 1 phút, hai đội ngừng khởi động thì về vị trí của mình ngay.



- b. Khi trận đấu diễn ra
  - b.1. Trọng tài thứ nhất
    - Điều khiển trận đấu tốt, bắt lỗi chính xác đúng luật.
    - Khi bắt lỗi phải chuẩn; chắc mới được thổi còi, không được thổi còi trường hợp còn nghi ngờ.
    - Hiệu tay phải chuẩn, rõ và kịp thời, giữ hiệu tay một chút để vận động viên, người xem thấy rõ.
    - Khi hòa 1-1 và sau khi vận động viên ra sân, mời đội trưởng hai đội đến chọn lại sân hoặc quyền phát bóng, tuyên bố nghỉ 5 phút vào báo kết quả rút thăm cho trọng tài thứ hai và thư ký.
  - b.2. Trọng tài thứ hai
    - Bắt lỗi theo luật định thuộc trọng tài thứ 2 để thổi còi và ra hiệu tay kịp thời.
    - Sau khi kết thúc hiệp, lấy phiếu báo vị trí hiệp tiếp theo từ huấn luyện viên.
    - Chú ý theo dõi việc xin hội ý, thay người của huấn luyện viên hai đội.
    - Chấp hành đúng quy định về thay người; đồng thời chú ý thư ký ghi đúng.
    - Khi hội ý và kết thúc mỗi hiệp, phải giữ bóng đầu. Sau khi kết thúc hội ý và bắt đầu hiệp tiếp theo thì đưa bóng cho cầu thủ phát bóng.]
    - Chú ý theo dõi vận động viên và huấn luyện viên ở ngoài sân.
  - b.3. Thư ký
    - Căn cứ vào luật quy định của thư ký thứ nhất để tiến hành cẩn thận và kịp thời việc ghi biên bản, đặc biệt chú ý quyền phát bóng thuộc đội nào để xác định đúng được điểm và được phát. Trọng tài thứ hai phải giúp thư ký thứ nhất, nhất là phải ghi rõ đội nào được phát bóng, theo dõi kịp thời số áo của người phát bóng và so sánh với thư ký thứ nhất. Nếu sai thứ tự phát bóng thì nổi còi báo ngay cho trọng tài thứ nhất.
    - Ghi rõ mọi tình huống đặc biệt trong trận đấu như có sự cố phải dừng trận đấu, thay người đặc biệt...
  - b.4. Giám biên
    - Theo luật định bắt lỗi và ra hiệu còi rõ ràng.
- c. Kết thúc trận đấu
  - c.1. Trọng tài thứ nhất
    - Làm tốt nghi thức kết thúc trận đấu
    - Kiểm tra biên bản và ký xác nhận cuối cùng.
  - c.2. Trọng tài thứ hai
    - Giữ cẩn thận bóng thi đấu
    - Ký vào biên bản
  - c.3. Thư ký
    - Mời đội trưởng hai đội ký biên bản
    - Mời trọng tài thứ nhất và trọng tài thứ hai kiểm tra biên bản, ký xác nhận.
    - Viết ngay báo cáo kết quả thi đấu gửi cho Ban tổ chức giải.
    - Bảo quản tốt dụng cụ.

#### c.4. Giám biên

- Giữ tốt cờ giám biên và giúp việc thu thập dụng cụ.

### **CHƯƠNG III: CÁC QUY ĐỊNH VỀ THỰC HIỆN LUẬT THI ĐẤU**

Trong chương này không nói lại các quy định của luật thi đấu mà chỉ nói rõ thêm về một số vấn đề.

#### 3.1. Sân bãi

- a. Phương pháp kiểm tra sân bãi.

- b. Chiều rộng của đường giới hạn thuộc khu 2m. Chiều rộng của vạch phát bóng nằm trong khu phát.

#### 3.2. Lưới bóng chuyền hơi

- Cột ăngten ở đúng trên vùng biên dọc ở hai đầu lưới, ăngten phải để đúng mép ngoài của đường biên dọc.

- Đo chiều dài lưới, đo chiều cao lưới, độ cao hai đầu lưới không được cao hơn độ cao giữa lưới 2cm.

#### 3.3. Bóng chuyền hơi

- Áp suất trong của bóng chuyền hơi hay còn gọi là độ nảy của bóng, áp dụng như mục 3.5 điều 3 chương I. Luật bóng chuyền hơi.

- Mỗi trận đấu phải chuẩn bị 1 đến 2 quả dự phòng.

#### 3.4. Đổi sân

- Ở hiệp quyết thắng khi một đội được 8 điểm thì trọng tài thứ nhất thổi còi cho hai đội đổi sân, trọng tài thứ hai giữ bóng thi đấu. Sau khi kiểm tra nhanh đội hình hai đội nếu đúng thì thư ký giao tay báo cho trọng tài thứ nhất, trọng tài thứ hai đưa bóng cho vận động viên phát bóng, trận đấu tiếp tục.

- Khi hai đội đổi sân thì cầu thủ dự bị, huấn luyện viên cũng đổi sân.

#### 3.5. Vị trí cầu thủ trên sân

Trước khi bắt đầu hiệp đấu, trọng tài thứ hai phải kiểm tra vị trí trên sân. Nếu phát hiện có cầu thủ trên sân không đúng với phiếu báo vị trí thì cho phép sửa lại, nhưng mỗi trận chỉ được làm một lần. Trường hợp tái phạm sẽ mất quyền phát bóng và đối phương được 1 điểm, hoặc đối phương được 1 điểm và quay vòng phát bóng.

#### 3.6. Hội ý

- Mỗi hiệp, một đội được xin hai lần hội ý, có thể dùng tách riêng hay dùng liền nhau. Khi không phải là huấn luyện viên hay đội trưởng trên sân xin hội ý thì trọng tài từ chối việc đó. Nếu lặp lại trong một hiệp thì phạt đội đó mất quyền phát bóng và đối phương được 1 điểm.

- Khi trọng tài thứ nhất thổi còi cho phát bóng mà người phát chưa phát bóng đi hoặc đúng lúc trọng tài thổi còi lại xin hội ý thì trọng tài từ chối, và đội đó phải phát bóng đi trong vòng 8 giây tính từ lúc trọng tài thứ nhất đã thổi còi. Nếu trong thời gian đó mà trọng tài thứ hai thổi còi cho phép hội ý thì trọng tài thứ hai sai và trọng tài thứ nhất vẫn không cho phép, mà thổi còi cho phát bóng.

- Mỗi hiệp, một đội hết hai lần hội ý thì trọng tài thứ hai phải dùng hiệu tay hoặc lời nói cho huấn luyện viên hoặc đội trưởng trên sân của đội đó biết.

- Trọng tài thứ hai cho phép hội ý theo trình tự: thổi còi, ra hiệu tay, theo dõi thời gian, giữ bóng thi đấu, liên hệ với bàn thư ký và theo dõi tình hình hai

đội. Khi hết thời gian hội ý hoặc đội xin hội ý kết thúc hội ý sớm thì trọng tài thứ hai thổi còi, giơ tay báo cho trọng tài thứ nhất và đưa bóng cho vận động viên phát bóng.

### 3.7. Thay người

– Đội xin thay người có thể thay một hoặc nhiều lần người. Đã kết thúc thay người không cho phép lại xin thay nữa mà phải qua một pha bóng mới được xin thay người tiếp.

– Được phép thay người hội ý liên tiếp, tức là hội ý xong xin thay người và ngược lại. Khi thay người, vận động viên vào thay phải sẵn sàng, đứng ở khu thay người (tức khu 2m). Nếu chưa sẵn sàng thay như chưa đứng ở khu 2m hoặc chuẩn bị chưa xong thì phạt đội đó một lần hội ý (trường hợp này, huấn luyện viên được phép chỉ đạo nhưng không được thay người). Nếu muốn thay người thì phải ra ký hiệu rõ yêu cầu xin thay người. Khi đã xin thay người thì coi như hội ý đã xong dù chưa hết 1 phút. Nếu trong hiệp đó đội đã hội ý hai lần thì bị phạt mất quyền phát bóng và đội kia được 1 điểm.

– Khi xin thay người, huấn luyện viên hoặc đội trưởng trên sân phải chỉ rõ số lần người thay và số áo cầu thủ thay ra và vào sân. Khi thay nhiều người phải lần lượt thực hiện từng lần thay một. Nếu trọng tài phát hiện thay không đúng luật phải sửa ngay.

– Khi một đội xin thay người thì trọng tài thứ hai phải đứng ở vị trí giao cắt giữa đường giới hạn và biên dọc, mặt quay về lưới, người thay vào – thay ra phải giơ tay, sau khi trọng tài thứ hai cho phép thì được ra, vào sân ở trước mặt trọng tài thứ hai. Sau đó trọng tài thứ hai phải chú ý xem thư ký có ghi đúng vào biên bản hay không. Thư ký ghi xong phải báo cho trọng tài thứ nhất biết để đấu tiếp.

### 3.8. Chọn sân và nghi thức ra sân

#### a. Chọn sân

Trọng tài thứ nhất dùng đồng tiền (hoặc dụng cụ chọn sân) tung lên. Khi rơi xuống sân đội nào đã chọn mặt trên của đồng tiền sẽ được quyền chọn sân hoặc phát bóng.

#### b. Nghi thức ra, vào sân

– Trọng tài thứ nhất và thứ hai, giám biên phải xếp hàng gần bàn thư ký, mặt quay vào sân. Toàn thể cầu thủ hai đội xếp hàng ở bên sân của mình ngoài đường biên dọc giáp với trọng tài. Khi trọng tài thứ nhất thổi còi ra lệnh vào sân, hai đội vào sân xếp thành hàng ngang ở vạch cuối sân của mình, quay mặt vào lưới.

– Cầu thủ hai đội chạy lên đường giữa sân bắt tay đối thủ rồi trở lại xếp hàng ở vạch cuối sân.

– Trọng tài thứ hai thổi còi cho phép bắt đầu khởi động (5 phút).

#### c. Nghi thức kết thúc trận đấu

Ngay sau khi trọng tài thứ nhất thổi còi kết thúc trận đấu, toàn bộ cầu thủ của hai đội (cả cầu thủ dự bị) phải xếp hàng ở vạch biên cuối sân chạy lên đường giữa sân bắt tay xong, xếp thành hàng dọc ở hai bên lưới theo trọng tài ra sân.

#### d. Ra sân chuẩn bị đấu hiệp quyết thắng

– Kết thúc hiệp hai, các cầu thủ trên sân của hai đội phải xếp hàng ở vạch cuối sân mình. Sau khi trọng tài thứ nhất thổi còi, hai đội chuyển thành hàng dọc ra khỏi sân. Tiếp đó trọng tài thứ nhất mời hai đội trưởng rút thăm chọn sân hoặc phát bóng, cho phép hai đội nghỉ 5 phút và theo dõi thời gian.

– Trước khi bắt đầu hiệp thứ ba (hiệp quyết thắng) trọng tài thứ nhất và thứ hai, giám biên đứng thành hàng trước bàn thư ký, cầu thủ thi đấu đứng ở vạch biên cuối sân mình. Trọng tài thứ nhất thổi còi, hai đội vào sân đứng đúng vị trí hai đội, nếu đã đứng thì giơ tay báo cho trọng tài thứ nhất biết để bắt đầu hiệp quyết thắng.

## **CHƯƠNG IV: THỰC HIỆN LUẬT VÀ PHƯƠNG PHÁP TRỌNG TÀI**

### **4.1. Phương pháp trọng tài phát bóng**

a. Trọng tài thứ nhất chủ yếu theo dõi bên phát bóng. Trước khi thổi còi cho phát phải xem hai đội đã sẵn sàng chưa, cầu thủ phát bóng đã vào khu phạt stg tay có bóng thì mới thổi còi. Thổi còi xong phải nhắm 8 giây, đồng thời chú ý xem cầu thủ phát bóng và người khác có phạm lỗi không.

b. Trọng tài thứ hai theo dõi chính bên đỡ phát bóng có sai vị trí và bóng phát bay sang đối phương có phạm lỗi, có chạm cột ăngten hoặc từ ngoài cột ăngten bay vào sân.

c. Bắt lỗi sai vị trí: Khi phát bóng phải căn cứ phần cơ thể chạm đất của vận động viên. Vào thời điểm vận động viên phát chạm bóng tức trước khi bóng rời tay thì vị trí của vận động viên cùng hàng không được vượt hoặc ngang bằng tính theo bên trái – phải, vận động viên hàng dọc không được vượt hoặc đứng ngang người cùng hàng của mình (tức là vận động viên vị trí số 4 không được đứng sang bên phải của vận động viên số 2 và số 3, số 2 không được đứng sang bên trái của số 4 và số 3. Số 1 và số 5 không được đứng ngang hoặc trước số 2, 3, 4). Nếu sai vị trí bị phạt mất quyền phát bóng và đối phương được điểm. Vị trí đứng của vận động viên phát bóng và số 5 không hạn chế.

d. Thư ký phát hiện thứ tự phát bóng sai phải báo ngay cho trọng tài thứ hai. Nếu bóng chưa phát đi phải sửa lại thứ tự phát bóng mà không phạt. Nếu bóng đã phát đi vào cuộc, bên phát bóng chưa được điểm thì đội sai thứ tự phát bóng bị phạt mất quyền phát bóng, đồng thời sửa lại thứ tự phát. Nếu đã được điểm thì xóa tất cả các điểm từ khi thứ tự phát bóng sai gây ra, đồng thời phạt mất quyền phát bóng và sửa thứ tự phát. Nếu đối phương đã phát bóng vào cuộc thi đấu thì không truy xét. Giám biên trên sân đang phát quay về người phát xem họ có dẫm biên ngang hoặc dẫm vạch phát không. Nếu phát hiện người phát bóng dẫm biên ngang hoặc vạch phát bóng thì giơ cờ hiệu và dùng hiệu tay chỉ đường biên cho trọng tài thứ nhất biết. Nếu trọng tài thứ nhất cho rằng không phạm lỗi hoặc không chú ý đến hiệu cờ thì giám biên phải thu hiệu cờ lại.

### **4.2. Phương pháp bắt lỗi đánh chạm bóng**

a. Khi đánh chạm bóng, nếu dùng bàn tay hoặc hai tay giữ kẹp bóng tương đối lâu hoặc dùng tay thuận thế theo bóng nhưng lại chạm bóng tương đối dài dù cố tình hay vô tình đều phạm lỗi dính bóng.

b. Dùng bất cứ phần nào của cơ thể chạm bóng quá một lần là phạm lỗi đánh hai lần (trừ chắn bóng).

c. Nhiều phần cơ thể cùng chạm đánh bóng không phạm lỗi với điều kiện bóng chạm cùng một lúc, cùng một động tác, cùng một lần dùng sức.

d. Hai người cùng đội cùng chạm bóng không phạm lỗi và chỉ tính một lần chạm bóng. Nếu một trong số ấy lại chạm bóng mà trước đó không có người khác chạm bóng thì phạm lỗi đánh bóng hai lần. Nếu hai người đều đánh bóng va chạm nhau nhưng chỉ một người chạm bóng thì tính một chạm bóng.

e. Luật quy định “hai cầu thủ của hai đội cùng chạm bóng trên lưới, bóng rơi về sân bên nào thì bên đó được chạm bóng 3 lần nữa. Nếu bóng rơi ngoài sân bên nào thì đội sân bên kia phạm lỗi đánh bóng ngoài sân”. Bóng trên không thuộc mặt phẳng thẳng đứng của lưới, cho phép hai bên vươn tay không qua lưới đánh chạm bóng ở phần không gian bên sân của mình, không cho phép đập bóng mà chỉ được phép đánh bóng qua lưới sang sân đối phương có độ vòng, nghĩa là chỉ được dùng động tác chuyên, tung, đẩy vào phần sau nửa dưới của bóng. Nếu bên nào dùng động tác đập bóng thì phạm lỗi. Nếu hai bên dùng động tác đập, đánh chạm bóng thì hai bên cùng phạm lỗi, trọng tài cho đánh lại pha bóng đó.

#### 4.3. Phương pháp bắt lỗi đánh bóng tấn công

a. Luật quy định: “Cầu thủ ở sau vạch 2m được phép đánh bóng tấn công ở bất kỳ độ cao nào nhưng khi bật nhảy không được dẫm vạch hoặc vượt vạch 2m, nếu không bị phạm lỗi”. Điều đó có nghĩa là cầu thủ khi không ở khu vực 2m lại không dẫm vạch 2m thì được phép dùng bất cứ động tác đánh bóng nào để đánh bóng sang sân đối phương. Cầu thủ bật nhảy từ phần sân sau và sau khi đập bóng xong được phép rơi vào phần sân trước khu 2m.

b. Vận động viên ở khu 2m dùng các động tác đập, úp, vít để đánh các quả bóng hoàn toàn cao hơn mép trên của lưới thì phạm lỗi. Nếu dùng động tác chuyên, dúi, truy... với lực đập nhỏ vào phần dưới hay sau dưới của bóng mà bóng qua lưới theo hướng đi lên có độ vòng hoặc bay ngang rồi đi xuống thì không phạm lỗi.

c. Khi ở khu 2m dùng bất cứ động tác đánh những quả bóng thấp hơn mép trên của lưới sang sân đối phương đều không phạm lỗi.

d. Khi bắt lỗi đánh bóng tấn công, trước tiên trọng tài phải thấy rõ người đập có ở khu 2m hay vạch 2m, sau đó xem toàn pha bóng có cao hơn mép trên của lưới hay không, rồi xem bóng đánh qua sân đối phương. Có đủ 3 điều đó, trọng tài mới thôi còi phạm lỗi đập bóng tấn công.

e. Bắt lỗi người đập bóng không qua lưới thì điều quan trọng là xem bóng ở trên lưới khi đánh đi qua lưới có bị chắn bật lại hay đập không qua lưới. Muốn vậy phải xem chính xác bóng có chạm tay chắn đối phương hay không, nếu không là bóng đập không qua lưới. Khi quan sát, trọng tài nghiêng người sang bên cầu thủ đập bóng, hạ tầm mắt thấp một chút và tập trung vào lưới, dùng ánh mắt xem đập bóng.

f. Việc bắt lỗi bóng chạm tay ra ngoài, trọng tài thứ nhất và trọng tài thứ hai phải phối hợp chặt chẽ, chủ yếu xem chính xác bóng có chạm tay chắn hay

không. Chỉ khi thấy chắc chắn mới thổi còi bắt lỗi. Nếu còn nghi ngờ thì không được thổi còi và càng không được hỏi người đập.

#### 4.4. Phương pháp trọng tài bắt lỗi chạm lưới và qua đường giữa sân.

a. Trọng tài thứ nhất chủ yếu quan sát bắt lỗi chạm phần trên của lưới. Trọng tài thứ 2 chủ yếu bắt lỗi chạm phần dưới của lưới và qua đường giữa sân.

b. Theo luật thi đấu, vận động viên chỉ được nhảy đập bóng khi ở khu sân sau tức ngoài đường 2m về phía sau tính cả khu kéo dài của đường 2m. Trọng tài thứ nhất chủ yếu xem vận động viên chắn bóng có chạm phần trên của lưới hay không. Trọng tài thứ hai chú ý vận động viên khi bật chắn chạm lưới và qua đường giữa sân.

c. Khi chắn bóng và đập bóng nếu chạm lưới nhẹ không ảnh hưởng tới trận đấu như không đụng xô chùng lưới... thì không bắt lỗi. Chạm lưới khi làm động tác chắn bóng là phạm lỗi. Kết thúc động tác đập bóng, chắn bóng mà chạm nhẹ lưới cũng không phạm lỗi. Nếu cầu thủ hang trước không tham gia chắn (kể cả đập) chạm nhẹ lưới không phạm lỗi chạm lưới.

d. Khi bắt lỗi chạm lưới, trọng tài cần phân biệt người đập và chắn bóng tự chạm lưới hay do đối phương hoặc đồng đội đánh bóng vào lưới gây chạm lưới (vô tình không cố ý) thì trọng tài không bắt lỗi chạm lưới.

e. Lúc bóng chết không bắt lỗi chạm lưới và qua đường giữa sân.

f. Theo luật thi đấu, chân chạm đường giữa sân, chạm sân đối phương không phạm luật nếu bàn chân vẫn trên đường giữa sân (tính theo chiều thẳng đứng của bàn chân với đường giữa sân).

g. Bất cứ phần cơ thể nào khác qua đường giữa sân, chạm sân đối phương đều phạm lỗi. Bất cứ phần cơ thể nào qua khoảng không dưới lưới cản trở đối phương hoạt động đều phạm lỗi. Nếu vận động viên nhảy qua không phạm sân đối phương ra ngoài không chạm sân đối phương là không phạm luật.

#### 4.5. Phương pháp trọng tài bắt lỗi qua tay trên lưới đánh bóng bên sân đối phương.

a. Bất cứ vận động viên hàng trước nào ở gần lưới có hành động đưa tay cao hơn mặt lưới chạm bóng đối phương sang là chắn bóng.

b. Chỉ vận động viên hàng trước được quyền chắn bóng. Nếu vận động viên hàng sau có hành động tham gia chắn bóng nhưng không chạm bóng thì không phạm lỗi.

#### 4.6. Phương pháp trọng tài bóng trong sân, bóng ngoài sân.

a. Bóng trong sân khi chạm sân đấu, kể cả các đường biên.

b. Bóng ngoài sân khi bóng chạm phần ngoài sân đấu, kể cả trường hợp bóng chạm ngoài sân mà một phần bóng ở trên không của đường biên (không chạm biên).

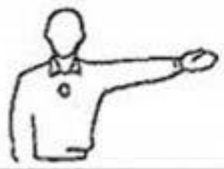
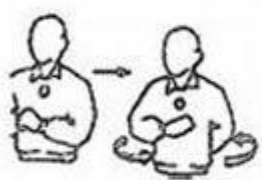
c. Giám biên chịu trách nhiệm chính trong việc xác định bóng trong và ngoài sân. Trọng tài thứ nhất trước khi quyết định bắt lỗi ra hiệu tay phải xem còi của giám biên. Vì thế, giám biên khi ra hiệu còi bóng trong, ngoài sân phải rõ ràng, dứt khoát.

d. Giám biên phải chọn tốt góc quan sát và dự đoán khả năng bóng rơi vào đâu để đưa mắt theo bóng, khi thấy rõ mới ra hiệu còi.

### **CHƯƠNG V: HIỆU TAY CHÍNH THỨC CỦA TRỌNG TÀI**

Trọng tài dùng hiệu tay quy định chính thức chỉ rõ tính chất lỗi hoặc cho dừng đấu. Hiệu tay dùng một chút để mọi người nhìn thấy rõ. Nếu dùng một tay thì phải chỉ đội phạm lỗi (hoặc dùng tay chỉ rõ phía đội có yêu cầu). Sau đó chỉ vận động viên phạm lỗi (hoặc đội yêu cầu), tiếp theo dùng hiệu tay chỉ đội phát bóng. Giám biên phải dùng hiệu cờ theo quy định chỉ rõ tính chất lỗi và dùng hiệu cờ lại một chút.

Hiệu tay chính thức của trọng tài (xem bảng hiệu tay).

| Hình vẽ và giải thích ký hiệu                                                       | Nội dung ký hiệu                                                                                           | Người thực hiện            |
|-------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
|    | <b>Ra lệnh phát bóng</b><br>Di chuyển tay chỉ hướng phát bóng                                              | Trọng tài 1                |
|    | <b>Đội phát bóng</b><br>Đưa thẳng cánh tay về phía đội phát bóng                                           | Trọng tài 1<br>Trọng tài 2 |
|   | <b>Đổi sân</b><br>Nâng cánh tay trái ra phía trước và cánh tay phải ra phía sau quay chúng vòng quanh thân | Trọng tài 1                |
|  | <b>Tạm dừng hội ý</b><br>Một bàn tay đặt ngang, bàn tay kia đặt vuông góc phía dưới thành hình chữ T       | Trọng tài 1<br>Trọng tài 2 |
|  | <b>Thay người</b><br>Hai cánh tay để ngang trước ngực quay vòng tròn quanh nhau                            | Trọng tài 1<br>Trọng tài 2 |
|  | <b>Phạt lỗi thái độ hành vi xấu</b><br>Giơ thẻ vàng để xử phạt                                             | Trọng tài 1                |
|  | <b>Đuổi ra sân</b><br>Giơ thẻ đỏ để đuổi ra khỏi sân                                                       | Trọng tài 1                |
|  |                                                                                                            |                            |



## Hiệu tay của trọng tài

| Hình vẽ và giải thích ký hiệu                                                               | Nội dung ký hiệu                                                                                                                | Người thực hiện |
|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| <b>1</b>   | Bóng "trong"<br>Hạ cờ xuống                                                                                                     | Giám biên       |
| <b>2</b>   | Bóng "ngoài"<br>Giơ cờ lên thẳng đứng                                                                                           | Giám biên       |
| <b>3</b>   | Bóng chạm<br>Nâng cờ lên và đặt lòng bàn tay kia lên trên                                                                       | Giám biên       |
| <b>4</b>   | Bóng ngoài phần không gian bóng qua hoặc lỗi phát bóng giảm vạch<br>Phát cờ trên đầu và chỉ vào cột ăng-ten hoặc đường cuối sân | Giám biên       |
| <b>5</b>  | Phán đoán không chắc chắn (không xác định)<br>Đặt cờ và cánh tay chéo trước ngực                                                | Giám biên       |

## Hiệu cờ của giám biên

### CHƯƠNG VI: CÔNG TÁC THƯ KÝ

#### 6.1. Thư ký là trọng tài

Biên bản là chính thức và duy nhất về trận đấu, do đó thư ký phải làm tốt nhiệm vụ của mình, phải ghi đúng theo quyết định bắt lỗi của trọng tài thứ nhất.

#### 6.2. Trong khi thi đấu:

Thư ký luôn luôn phải đối chiếu tỉ số báo trên bảng báo điểm có đúng với biên bản hay không.

#### 6.3. Phương pháp ghi biên bản của thư ký:

a. Trước trận đấu ghi vào các mục tên giải, nam, nữ, thời gian, địa điểm....

b. Gọi huấn luyện viên hai đội đăng ký danh sách gồm có: họ tên, số áo, đánh dấu đội trưởng rồi ký tên.

c. Bắt đầu vào hiệp đấu, lấy phiếu báo vị trí có huấn luyện viên ký tên xác nhận ghi vào hiệp sẽ đấu. Trước hết ghi số áo từng đội vào cột vị trí từ số 1 đến số 5. Đội được phát bóng đầu tiên của hiệp khoanh một dấu tròn, bên đội đỡ bóng đánh dấu X vào người đứng đầu tiên ở bên khu số 1. Báo cho trọng tài hai biết đã ghi xong biên bản.

#### d. Bắt đầu đấu:

– Nếu đội phát bóng được điểm thì ghi số 1 vào cột người phát (II). Quay vòng người phát, lại được điểm thì ghi số 2 vào cột người phát (III). Tiếp tục

quay vòng người phát, lại được điểm thì ghi số 3; vào cột người phát (IV). Cứ như vậy ghi hết người phát thứ 5 thì quay lại người đầu tiên.

– Nếu đội phát thua ở pha bóng đầu thì chuyển 1 điểm sang cho đội kia và ghi số 1 vào cột (II) và vận động viên ở vị trí số 2 xuống phát quả đầu tiên. Nếu ăn điểm thì ghi số 2 vào cột (III). Nếu mất điểm thì chuyển điểm sang cho vận động viên ở cột vận động viên xuống phát.

e. Trong quá trình đấu nếu thay người thì ghi số áo của cầu thủ thay vào cột số áo, đồng thời ghi tỉ số lúc thay. Sau đó khi thay ra, lại ghi số áo và tỉ số vào cột dưới.

f. Khi hội ý, ghi tỉ số lúc hội ý lần 1 và lần 2.

g. Hết hiệp, ghi tỉ số hiệp, thời gian kết thúc hiệp vào từng ô tương ứng. Tính thời gian một hiệp đấu.

h. Ở hiệp quyết thắng, ghi như các hiệp 1 và 2. Chú ý 1 đội được 8 điểm trước thì gạch 1 gạch ngang vào dưới 8 điểm của đội rồi báo cho trọng tài biết.

i. Kết thúc trận ghi kết quả trận, tổng thời gian đấu cả trận. Mời hai đội trưởng ký vào biên bản xác nhận. Mời các trọng tài ký biên bản. Cuối cùng là thư ký 1 và 2 ký biên bản.

j. Ghi ngay kết quả trận đấu và các mục liên quan để gửi Ban Tổ chức giải kèm biên bản trận đấu.

### **PHỤ LỤC VỀ CÔNG TÁC PHÁT THANH**

Phát thanh là hình thái tác động trực tiếp đến người xem nên vai trò tuyên truyền của phát thanh rất quan trọng. Khi phát thanh cần chú ý:

a. Theo kịp diễn biến trận đấu để tuyên bố rõ nội dung tình hình, tỉ số, hội ý, thay người, phạm lỗi và được điểm, được phát cũng như các lý do liên quan. Khi được trọng tài thứ nhất đồng ý mới giải thích các vấn đề.

b. Yêu cầu người phát thanh phải cẩn thận, tập trung.

c. Khi phát thanh, lời nói ngắn gọn, truyền cảm, âm lượng to, rõ ràng, nhịp nói hợp lý, nhấn mạnh khi cần như: “Điểm”, “đổi phát bóng”, “9:7”, “thay người”, “số .... vào, số.... ra”, “hội ý”, ...

Tránh nói nhiều, nói lấp, nói sai.